

Số: /KH-BQLCKCN

Bắc Ninh, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan năm 2024

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Kế hoạch số 406/KH-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024,

Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2024 tại cơ quan, đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai toàn diện, có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Lập các danh mục tổng hợp văn bản; danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực; danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần; danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, công chức cơ quan Thanh tra tỉnh về tầm quan trọng của công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Việc triển khai kế hoạch phải được Thanh tra Ban, Phòng, đơn vị thuộc Ban tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả tránh hình thức.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

a) Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành từ trước đến thời điểm rà soát còn hiệu lực thi hành trong lĩnh vực PCTN, TC.

b) Các văn bản có chứa quy phạm pháp luật (Nghị quyết, Quyết định, Quy định, Quy chế,...) do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực PCTN, TC nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành.

2. Phương thức rà soát, thời gian thực hiện và báo cáo kết quả

a) Thu thập, tập hợp, phân loại văn bản

Tập hợp toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành và các văn bản có chứa quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành điều chỉnh những vấn đề trong lĩnh vực PCTN, TC; phân loại văn bản theo hình thức văn bản, lĩnh vực, sắp xếp theo thứ tự thời gian ban hành.

- Bộ phận thực hiện: Văn Phòng Ban
- Bộ phận phối hợp: Các phòng, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

b) Đối chiếu, so sánh văn bản

Đối chiếu, so sánh các quy định trong văn bản đã được tập hợp với các quy định hiện hành có hiệu lực pháp lý cao hơn; đánh giá sự phù hợp của văn bản với điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Qua đó kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới văn bản.

- Bộ phận thực hiện: Văn Phòng Ban
- Bộ phận phối hợp: Các phòng, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

c) Lập danh mục

- Tổng danh mục văn bản (bao gồm toàn bộ các văn bản được đưa ra rà soát, được sắp xếp theo những tiêu chí nhất định như: Hình thức, lĩnh vực, thời gian ban hành văn bản, thứ bậc hiệu lực...).

- Danh mục văn bản còn hiệu lực thi hành.

- Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ, ngưng hiệu lực một phần (thông qua rà soát xác định được hết hiệu lực, trong đó nêu rõ lý do hết hiệu lực, thời điểm hết hiệu lực).

- Danh mục văn bản cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (cần nêu rõ lý do).

(Các biểu mẫu được quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ).

- Bộ phận thực hiện: Văn Phòng Ban

- Bộ phận phối hợp: Các phòng, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

d) Xử lý kết quả rà soát

Trên cơ sở kết quả rà soát, phối hợp với Sở Tư pháp để trình UBND tỉnh xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị HĐND tỉnh xử lý các văn bản không phù hợp.

- Bộ phận thực hiện: Văn Phòng Ban

- Bộ phận phối hợp: Các phòng, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Văn phòng Ban chủ trì, phối hợp với Các phòng, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo nội dung, tiến độ; Tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản không phù hợp theo quy định (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 của Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng và Trung tâm thuộc Ban (t/h);
- Lưu: VT, CVP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Lê Thị Thu Huyền